TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2025/QĐ-TA	*Vũng Tàu, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Mai Thu T.

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 06 tháng 03 năm 2025, tại điểm cầu Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu và điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 78/QĐ-TA ngày 20/02/2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên họp số 36/2025/TB-TA ngày 27/02/2025 đối với:

Họ và tên: Danh L, sinh năm 1993 tại Kiên Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Đi biển; Nguyên quán: Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: 6 N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông (không rõ) và bà Danh Thị H. (Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Thành L1 – Cán bộ Công an phường I, thành phố V.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu: Bà Nguyễn Thị Việt Chinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, Công an I, thành phố V tiến hành xét nghiệm và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời phối hợp cùng Cơ quan y tế Phường I, thành phố V theo dõi xác định tình trạng nghiện, xác định Danh L là người nghiện ma túy, Danh L không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường I1, thành phố V lập hồ sơ đề nghị đưa Danh Long vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại phiên họp:

- Người bị đề nghị Danh L thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất

ma túy của mình. Sau khi được thông báo tình trạng nghiện ma túy, Danh L đã từ chối cai nghiện tự nguyện. Danh Long xác nhận không có ý kiến gì về thành phần hồ sơ và giữ nguyên ý kiến không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

- Ý kiến đại diện Công an phường I, thành phố V: Ngày 19-12-2024, Danh L bị Công an I, thành phố V lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo tài liệu có trong hồ sơ, Danh L khai sử dụng ma túy đá từ năm 2020 đến nay; Qua kết luận xác định tình trạng nghiện ma túy xác định, Danh L là người nghiện ma túy, Danh L không đăng ký cai nghiện tự nguyện, Danh L không có nơi cư trú ổn định và thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trên cơ sở đó, Công an phường I, thành phố V đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Danh L với thời gian 18 (mười tám) tháng.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:

Về tố tụng:

+ Trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

+ Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về nội dung: Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp xử lý đối với Danh L là đầy đủ và đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với người bị nghiện là cần thiết, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị, xem xét tính chất mức độ vi phạm quyết định mức thời gian đưa Danh L vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc từ 12 đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Theo lời khai có trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Danh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của Danh Long phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của Đại diện Công an phường I, thành phố V và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu nên có cơ sở xác định Danh L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19-12-2024 của Trạm y tế Phường 9 thành phố V kết luận Danh L là người nghiện ma túy loại Methamphetamine. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Danh L đã vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu giải quyết: Ngày 19-12-2024, Công an I, thành phố V lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06 tháng 03 năm

2025, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Danh L là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính và Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm Hành chính và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Về đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường I, thành phố V đối với D:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào ý kiến của đại diện Công an phường I, thành phố V và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát thành phố V, xét thấy, Danh L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 6 N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, quá trình lập hồ sơ, Công an I, thành phố V đã tiến hành xác minh, xác định Danh L không cư trú tại phường I, không có đăng ký cư trú tại nơi nào khác trên địa bàn thành phố V. Do đó, Danh L được xác định là người không có nơi cư trú ổn định và Danh L không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Xét thấy, việc nghiện ma túy làm giảm sức khỏe của bản thân người sử dụng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác. Do đó, cần thiết phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Danh L một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Tuy nhiên trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp Danh Long đã tự nguyện khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, Điều 3, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 3, 28, 33, 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và

quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTA ngày 01-3-2025 của Bộ C, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao và Tòa án nhân dân Tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Danh L tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 19-12-2024).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường I, thành phố V có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- UBND và Công an Phường 9, TP. Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Mai Thu Trang